TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **11**/2025/QĐST-DS	*Bù Đăng, ngày 29 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 266/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị V, sinh năm: 1976

Nơi cư trú: thôn 1, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: ông Thái Hoàng Ph, sinh năm: 1986

Địa chỉ: thôn 2, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Trần Nhật Qu, sinh năm: 1975

Nơi cư trú: thôn 1, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Thái Hoàng Ph đồng ý trả cho chị Nguyễn Thị V và anh Trần Nhật Qu số tiền vay là 34.500.000 đồng (ba mươi tư triệu, năm trăm nghìn đồng).

Thời hạn trả tiền cụ thể như sau:

Lần 1: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 21/5/2025

Lần 2: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 21/6/2025

Lần 3: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 21/7/2025

Lần 4: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 21/8/2025

Lần 5: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 21/9/2025

Lần 6: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 21/10/2025
Lần 7: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 21/11/2025
Lần 8: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 21/12/2025
Lần 9: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 21/01/2026
Lần 10: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 21/02/2026
Lần 11: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 21/03/2026
Lần 12: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 21/4/2026
Lần 13: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 21/5/2026
Lần 14: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 21/6/2026
Lần 15: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 21/7/2026
Lần 16: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 21/8/2026
Lần 17: Trả 2.500.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 21/9/2026

Đến hạn trả nợ mà anh Thái Hoàng Ph không trả hoặc trả không đủ thì phải chịu tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Đến thời hạn trả tiền nếu bị đơn anh Thái Hoàng Ph vi phạm một trong các thời hạn trả nợ (đến thời hạn thỏa thuận không trả) thì chị Nguyễn Thị V và anh Trần Nhật Qu có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền chậm trả kể cả tiền chưa đến thời hạn trả.

- Về án phí: anh Thái Hoàng Ph nhận nộp tiền án phí DSST là 862.500đồng. Chi cục Thi hành án dân sự huyện B hoàn trả số tiền tạm ứng án phí mà chị Nguyễn Thị V đã nộp là 1.970.000đ theo biên lai thu tiền số 0009549 ngày 27 tháng 12 năm 2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện B;
- THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

TRẦN THỊ PHƯƠNG HẠNH